TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN D** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 05/2023/QĐST-DS	*D, ngày 02 tháng 8 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hoà giải thành ngày 25 tháng 7 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 08/2023/TLST-DS ngày 23 tháng 6 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại Cổ phần A, địa chỉ trụ sở chính: Số 442 MK, N, B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Bà Lưu Thị Hồng T – Cán bộ Xử lý nợ của Ngân hàng Thương mại Cổ phần A, địa chỉ: Số 10 T, phường T, quận H, thành phố Hà Nội (Theo Giấy ủy quyền số 400/UQ-CNTL.23 ngày 17 tháng 02 năm 2023).

Bị đơn: Anh Nguyễn Xuân S và chị Nguyễn Thị H, cùng địa chỉ: Tổ dân phố V, phường H, quận D, thành phố Hải Phòng.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về khoản nợ: Theo Hợp đồng tín dụng số LTR.CN.1134.081020 ngày 09 tháng 10 năm 2020 tạm tính đến ngày 25 tháng 7 năm 2023 anh Nguyễn Xuân S và chị Nguyễn Thị H còn nợ Ngân hàng Thương mại Cổ phần A tổng số tiền là: 551.917.812 đồng, trong đó nợ gốc 467.258.000 đồng, nợ lãi trong hạn: 19.298.960 đồng, nợ lãi quá hạn: 63.646.423 đồng, phạt chậm trả lãi: 1.714.429 đồng.

2.2. Về phương án trả nợ: Đến ngày 31 tháng 8 năm 2023, anh Nguyễn Xuân S và chị Nguyễn Thị H sẽ thanh toán trả Ngân hàng Thương mại Cổ phần A 10.000.000 (mười triệu) đồng. Tiếp đến ngày 30 tháng 9 năm 2023, anh Nguyễn Xuân S và chị Nguyễn Thị H thanh toán trả Ngân hàng Thương mại Cổ phần A 10.000.000 (mười triệu) đồng. Và đến ngày 31 tháng 10 năm 2023, anh Nguyễn Xuân S và chị Nguyễn Thị H sẽ tất toán toàn bộ khoản nợ với Ngân hàng Thương mại Cổ phần A theo hợp đồng tín dụng nêu trên.

2.3. Về lãi suất: Kể từ ngày 25 tháng 7 năm 2023, anh Nguyễn Xuân S và chị Nguyễn Thị H tiếp tục phải trả tiền lãi phát sinh theo mức lãi suất thỏa thuận tại hợp đồng tín dụng và khế ước nhận nợ cho đến khi tất toán toàn bộ khoản nợ.

2.4. Trường hợp anh Nguyễn Xuân S và chị Nguyễn Thị H vi phạm nghĩa vụ trả nợ trong thời hạn như đã cam kết nêu trên thì ngân hàng Thương mại Cổ phần A có quyền đề nghị Cơ quan có thẩm quyền phát mại tài sản thế chấp theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số LTR.BĐCN.131.081020 ngày 09 tháng 10 năm 2020 đã được ký kết giữa ngân hàng Thương mại Cổ phần A với anh Nguyễn Xuân S và chị Nguyễn Thị H. Tài sản thế chấp là: Quyền sử dụng 106m^2 đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 392a, tờ bản đồ số 03, địa chỉ: Thôn V, xã H, huyện K, thành phố Hải Phòng theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AH 210683, số vào sổ H00729/Q4 do UBND huyện K cấp cho anh Nguyễn Xuân S ngày 13 tháng 12 năm 2006 (nay là Tổ dân phố V, phường H, quận D, thành phố Hải Phòng).

Trường hợp tài sản sau khi phát mại không đủ để thanh toán toàn bộ khoản vay của bị đơn tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần A thì anh Nguyễn Xuân S và chị Nguyễn Thị H còn phải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả nợ theo các khoản vay nêu trên cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ.

2.5. Về án phí: Anh Nguyễn Xuân S và chị Nguyễn Thị H nhận nộp toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 13.038.356 (mười ba triệu không trăm ba mươi tám nghìn ba trăm năm mươi sáu) đồng.

Hoàn trả Ngân hàng Thương mại Cổ phần A số tiền tạm ứng án phí 12.200.000 (mười hai triệu hai trăm nghìn) đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí số 0002910 ngày 23 tháng 6 năm 2023 đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự quận D, thành phố Hải Phòng.

2.6. Về chi phí tố tụng: Anh Nguyễn Xuân S và chị Nguyễn Thị H nhận chịu toàn bộ chi phí thẩm định tài sản 10.000.000 (mười triệu) đồng và có trách nhiệm hoàn trả Ngân hàng Thương mại Cổ phần A số tiền này.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và Điều 9 Luật Thi hành án

dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND quận D;
- VKSND TP.Hải Phòng;
- TAND TP.Hải Phòng;
- Chi cục THADS quận D;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VT.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Duyến